



CÔNG TY CỔ PHẦN ALPHANAM E&C

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

*cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2013
đã được kiểm toán*

**CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN NAM VIỆT
NAM VIET AUDITING AND ACCOUNTING FINANCIAL CONSULTING SERVICES CO., LTD. (AASCN)**

Trụ sở chính: 29 Hoàng Sa, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh. Tel: (84 8) 3910 3908 - 3910 4881 / Fax: (84 8) 3910 4880
CN Hà Nội: Số 15, Ngõ 640, Đường Láng, Quận Đống Đa, Hà Nội. Tel: (84 4) 3793 1428 / Fax: (84 4) 3793 1429

MỤC LỤC

	Trang
Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	2 – 4
Báo cáo kiểm toán độc lập	5 – 6
Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán	7 – 39
Bảng cân đối kế toán hợp nhất	7 – 10
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất	11
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất	12 – 13
Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất	14 – 39

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Alphanam E&C (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày Báo cáo này cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2013 đã được kiểm toán bởi các kiểm toán viên độc lập.

KHÁI QUÁT VỀ CÔNG TY

Công ty Cổ phần Alphanam E&C (trước đây là Công ty Cổ phần Alphanam Cơ Điện) tiền thân là Công ty TNHH Alphanam, hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 051581 ngày 17 tháng 8 năm 1995 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

Công ty chính thức chuyển đổi từ Công ty TNHH sang hình thức Công ty Cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103014620 ngày 17 tháng 11 năm 2006, do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

Công ty đổi tên từ Công ty Cổ phần Alphanam Cơ Điện thành Công ty Cổ phần Alphanam E&C theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 4 ngày 10 tháng 9 năm 2013 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

Trong quá trình hoạt động, Công ty đã được cấp thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thành Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với mã số 0100520683 và 04 lần được Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi.

Vốn điều lệ hiện nay của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là **120.000.000.000** đồng.

Hoạt động chính của Công ty trong năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2013 bao gồm:

- Buôn bán vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng;
- Thi công xây lắp các công trình điện có cấp điện áp từ 110KV trở lên;
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (thang máy);
- Buôn bán tư liệu sản xuất (chủ yếu là hàng vật liệu xây dựng, thiết bị điện và vật liệu điện);
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác (xây dựng các công trình công nghiệp);
- Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác (xây dựng các công trình dân dụng);
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (đầu tư, xây dựng và kinh doanh phát triển nhà; cho thuê mặt bằng, nhà xưởng sản xuất);
- Cho thuê xe có động cơ (xe ô tô, phương tiện vận chuyển).

Ngoài ra, Công ty không có hoạt động nào khác làm thay đổi chức năng kinh doanh đã được cấp phép.

Trụ sở chính của Công ty đặt tại: số 47 Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

ẢNH HƯỞNG QUAN TRỌNG ĐẾN KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT TRONG NĂM CỦA CÔNG TY

Trong năm, Công ty đã thanh lý Công ty con là Công ty Cổ phần Dịch vụ và Thương mại Đông Á. Theo đó, lãi thanh lý Công ty con trên Báo cáo tài chính hợp nhất trong năm 2013 là 20.139.545.425 đồng.

Đến ngày 31 tháng 12 năm 2013, Công ty không còn Công ty con.

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH HỢP NHẤT VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Tình hình tài chính hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2013 và kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm báo cáo này (từ trang 07 đến trang 39).

CÔNG TY CỔ PHẦN ALPHANAM E&C

Số 47 Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh xuân, thành phố Hà Nội

Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc (tiếp theo)

CÁC SỰ KIỆN PHÁT SINH SAU NGÀY KẾT THÚC NĂM TÀI CHÍNH

Ban Tổng Giám đốc Công ty khẳng định không có sự kiện nào phát sinh sau ngày 31 tháng 12 năm 2013 cho đến thời điểm lập báo cáo này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính hợp nhất.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các thành viên của Hội đồng quản trị trong năm và đến thời điểm lập báo cáo này gồm:

Ông Bùi Hoàng Tuấn	Chủ tịch	
Ông Đàm Xuân Dũng	Ủy viên	
Ông Tetsuji Nagata	Ủy viên	
Ông Phạm Văn Hải	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 06 tháng 4 năm 2013
Ông Nguyễn Trần Đại	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 06 tháng 4 năm 2013
Bà Âu Thiên Hương	Ủy viên	Miễn nhiệm ngày 06 tháng 4 năm 2013
Ông Lâm Sơn Tùng	Ủy viên	Miễn nhiệm ngày 06 tháng 4 năm 2013
Bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết	Ủy viên	Miễn nhiệm ngày 06 tháng 4 năm 2013
Ông Nguyễn Duy Phương	Ủy viên	Miễn nhiệm ngày 06 tháng 4 năm 2013

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG

Các thành viên của Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng trong năm và đến thời điểm lập báo cáo này gồm:

Ông Nguyễn Tuấn Hải	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 16 tháng 9 năm 2013
Ông Đàm Xuân Dũng	Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 09 tháng 9 năm 2013
Ông Nguyễn Duy Phương	Phó Tổng Giám đốc	
Ông Nguyễn Trần Đại	Phó Tổng Giám đốc	
Ông Lâm Sơn Tùng	Phó Tổng Giám đốc	
Ông Vũ Hải Phòng	Phó Tổng Giám đốc	
Bà Trương Thị Thu Hiền	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 02 năm 2013
Ông Lê Văn Đạt	Kế toán trưởng	

KIỂM TOÁN VIÊN

Chi nhánh Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2013.

CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính hợp nhất, Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;

CÔNG TY CỔ PHẦN ALPHANAM E&C

Số 47 Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh xuân, thành phố Hà Nội

Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc (tiếp theo)

- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Công bố các chuẩn mực kế toán phải tuân theo trong các vấn đề trọng yếu được công bố và giải trình trong Báo cáo tài chính hợp nhất;
- Lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định có liên quan hiện hành;
- Lập Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính hợp nhất của Công ty với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước, đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2014

TM. Ban Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc



Nguyễn Tuấn Hải

Số: 110/2014/BCKT-AASCN

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN ALPHANAM E&C**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Alphanam E&C, được lập ngày 20 tháng 3 năm 2014, từ trang 07 đến trang 39, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Headquarters

29 Hoang Sa Str., Dist. 1, Hochiminh City
Tel: (84-08) 3910 4881 *Fax: (84-08) 3910 4880
Email: infohcm@aascn.com.vn Web: www.aascn.com.vn

Branch in Hanoi

No15, Alley 640, Lang Road, Dong Da Dist., Hanoi
Tel: (84-04) 3793 1428 *Fax: (84-04) 3793 1429
Email: admin@namviethn.vn

Báo cáo kiểm toán độc lập (tiếp theo)

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Alphanam E&C tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và các luồng lưu chuyển tiền tệ hợp nhất trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2014

**Chi nhánh Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn
Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt**



Bùi Ngọc Vương

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0941-2013-152-1

Kiểm toán viên

Bùi Ngọc Hà

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0662-2013-152-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2013

Đơn vị tính: VND

STT	TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A.	TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		193.660.154.343	242.884.982.107
I.	Tiền và các khoản tương đương tiền	110		1.264.967.936	7.337.982.679
1.	Tiền	111	V.01	1.264.967.936	7.237.982.679
2.	Các khoản tương đương tiền	112		-	100.000.000
II.	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	V.02	-	220.000.000
1.	Đầu tư ngắn hạn	121		-	220.000.000
2.	Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn (*)	129		-	-
III.	Các khoản phải thu ngắn hạn	130		133.434.700.496	194.260.806.526
1.	Phải thu khách hàng	131		102.016.045.474	167.290.283.271
2.	Trả trước cho người bán	132		38.205.605.537	29.698.085.395
3.	Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4.	Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5.	Các khoản phải thu khác	135	V.03	228.422.307	3.095.602.281
6.	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	139		(7.015.372.822)	(5.823.164.421)
IV.	Hàng tồn kho	140		53.549.214.456	39.597.771.842
1.	Hàng tồn kho	141	V.04	53.549.214.456	39.597.771.842
2.	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)	149		-	-
V.	Tài sản ngắn hạn khác	150		5.411.271.455	1.468.421.060
1.	Chi phí trả trước ngắn hạn	151		79.989.447	55.247.047
2.	Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		2.998.230.380	503.498.722
3.	Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154	V.05	-	37.233.294
4.	Tài sản ngắn hạn khác	158	V.06	2.333.051.628	872.441.997

CÔNG TY CỔ PHẦN ALPHANAM E&C

Số 47 Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

Đơn vị tính: VND

STT	TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B.	TÀI SẢN DÀI HẠN	200		84.818.928.856	73.974.803.350
I.	Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1.	Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2.	Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	212		-	-
3.	Phải thu dài hạn nội bộ	213		-	-
4.	Phải thu dài hạn khác	218		-	-
5.	Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi (*)	219		-	-
II.	Tài sản cố định	220		5.561.015.298	15.230.345.302
1.	Tài sản cố định hữu hình	221	V.07	5.561.015.298	15.201.015.354
	- Nguyên giá	222		13.327.374.824	25.920.631.384
	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223		(7.766.359.526)	(10.719.616.030)
2.	Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
	- Nguyên giá	225		-	-
	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	226		-	-
3.	Tài sản cố định vô hình	227	V.08	-	29.329.948
	- Nguyên giá	228		180.000.000	285.800.000
	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	229		(180.000.000)	(256.470.052)
4.	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230		-	-
III.	Bất động sản đầu tư	240		-	-
1.	Nguyên giá	241		-	-
2.	Giá trị hao mòn lũy kế (*)	242		-	-
IV.	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		26.113.641.600	1.800.000.000
1.	Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2.	Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252		-	-
3.	Đầu tư dài hạn khác	258	V.09	26.113.641.600	10.000.000.000
4.	Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn (*)	259	V.10	-	(8.200.000.000)
V.	Tài sản dài hạn khác	260		53.144.271.958	16.660.554.483
1.	Chi phí trả trước dài hạn	261	V.11	53.144.271.958	16.660.554.483
2.	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3.	Tài sản dài hạn khác	268		-	-
VI.	Lợi thế thương mại	269	V.12	-	40.283.903.565
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		278.479.083.199	316.859.785.457

CÔNG TY CỔ PHẦN ALPHANAM E&C

Số 47 Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

Đơn vị tính: VND

STT	NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A.	NỢ PHẢI TRẢ	300		146.708.114.558	206.184.425.501
I.	Nợ ngắn hạn	310		136.348.130.737	195.518.126.817
1.	Vay và nợ ngắn hạn	311	V.13	44.648.027.934	96.799.834.825
2.	Phải trả người bán	312		60.430.537.147	64.379.665.136
3.	Người mua trả tiền trước	313		23.326.021.532	28.404.184.326
4.	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.14	387.126.299	1.717.879.806
5.	Phải trả người lao động	315		375.644.208	395.356.075
6.	Chi phí phải trả	316	V.15	191.713.540	458.510.342
7.	Phải trả nội bộ	317		-	-
8.	Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	318		-	-
9.	Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	V.16	6.989.060.077	3.362.696.307
10.	Dự phòng phải trả ngắn hạn	320		-	-
11.	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323		-	-
II.	Nợ dài hạn	330		10.359.983.821	10.666.298.684
1.	Phải trả dài hạn người bán	331		-	-
2.	Phải trả dài hạn nội bộ	332		-	-
3.	Phải trả dài hạn khác	333		3.981.983.821	4.040.092.724
4.	Vay và nợ dài hạn	334	V.17	6.378.000.000	6.626.205.960
5.	Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335		-	-
7.	Dự phòng phải trả dài hạn	337		-	-
8.	Doanh thu chưa thực hiện	338		-	-
B.	VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		131.770.968.641	110.323.895.234
I.	Vốn chủ sở hữu	410	V.18	131.770.968.641	110.323.895.234
1.	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		120.000.000.000	120.000.000.000
2.	Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3.	Vốn khác của chủ sở hữu	413		-	-
4.	Cổ phiếu quỹ (*)	414		-	-
5.	Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415		-	-
7.	Quỹ đầu tư phát triển	417		-	-
8.	Quỹ dự phòng tài chính	418		840.866.910	840.866.910
9.	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419		-	-
10.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		10.930.101.731	(10.516.971.676)
II.	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
C	LỢI ÍCH CỔ ĐÔNG THIỂU SỐ	439		-	351.464.722
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		278.479.083.199	316.859.785.457

CÔNG TY CỔ PHẦN ALPHANAM E&C

Số 47 Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)**CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT**

STT	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1.	Tài sản thuê ngoài		-	-
2.	Vật tư, hàng hóa nhận giữ hộ, nhận gia công		-	-
3.	Hàng hóa nhận bán hộ, nhận ký gửi, ký cược		-	-
4.	Nợ khó đòi đã xử lý (VND)		1.308.915.648	1.308.915.648
5.	Ngoại tệ các loại			
	USD		225,49	6.001,90
	ERU		228,04	8,18
	JPY		-	2.377.177,00
6.	Dự toán chi sự nghiệp, dự án		-	-

Hà Nội, ngày 20 tháng 3 năm 2014

Người lập biểu



Bùi Thị Hồng

Kế toán trưởng



Lê Văn Đạt

Tổng Giám đốc



Nguyễn Tuấn Hải

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Năm 2013

Đơn vị tính: VND

STT	CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.01	233.857.703.661	333.592.260.433
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.02	442.219.101	-
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.03	233.415.484.560	333.592.260.433
4.	Giá vốn hàng bán	11	VI.04	206.367.265.566	301.429.480.588
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		27.048.218.994	32.162.779.845
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.05	20.259.829.921	977.211.504
7.	Chi phí tài chính	22	VI.06	11.659.925.813	16.114.216.054
	Trong đó: Chi phí lãi vay	23		10.872.475.020	15.052.112.502
8.	Chi phí bán hàng	24		6.671.475.614	8.444.291.328
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		6.370.255.689	14.454.814.672
10.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		22.606.391.799	(5.873.330.705)
11.	Thu nhập khác	31	VI.07	135.934.556	1.052.199.320
12.	Chi phí khác	32	VI.08	1.043.319.154	2.175.256.612
13.	Lợi nhuận khác	40		(907.384.598)	(1.123.057.292)
14.	Phần lãi, lỗ trong công ty liên kết liên doanh	45		-	-
15.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		21.699.007.201	(6.996.387.997)
16.	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.09	251.796.533	120.958.240
17.	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
18.	Lợi nhuận sau thuế TNDN	60		21.447.210.668	(7.117.346.237)
	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	61		137.260	(18.011.704)
	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ	62		21.447.073.407	(7.099.334.533)
19.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.10	1.787	(592)

Người lập biểu



Bùi Thị Hồng

Kế toán trưởng



Lê Văn Đạt

Hà Nội, ngày 20 tháng 3 năm 2014


 Tổng Giám đốc 
 Nguyễn Tuấn Hải

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2013

Đơn vị tính: VND

STT	CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I.	Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1.	Lợi nhuận trước thuế	01		21.699.007.201	(6.996.387.997)
2.	Điều chỉnh cho các khoản				
-	Khấu hao tài sản cố định	02		2.141.220.861	1.965.565.936
-	Các khoản dự phòng	03		(7.007.791.599)	803.296.091
-	Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04		-	218.664.620
-	Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(11.551.156.696)	(563.003.702)
-	Chi phí lãi vay	06		10.872.475.020	15.052.112.502
3.	Lợi nhuận/(lỗ) từ HĐKD trước thay đổi vốn lưu động	08		16.153.754.787	10.480.247.450
-	Tăng, giảm các khoản phải thu	09		128.304.847.234	(11.596.784.277)
-	Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(13.951.442.614)	1.069.795.160
-	Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế TNDN phải nộp)	11		(12.148.277.498)	13.495.883.103
-	Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(36.508.459.875)	(3.936.899.851)
-	Tiền lãi vay đã trả	13		(10.872.475.020)	(15.052.112.502)
-	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14		(137.403.343)	(2.928.775.991)
-	Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15		-	-
-	Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		70.840.543.671	(8.468.646.908)
II.	Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
-	Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TS dài hạn khác	21		(23.000.000)	(5.830.953.544)
-	Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các TS dài hạn khác	22		110.000.000	770.363.636
-	Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(3.000.000.000)	(15.187.400.000)
-	Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		3.220.000.000	19.133.000.000
-	Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		(26.113.641.600)	-
-	Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		1.200.000.000	-
-	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		101.611.270	408.610.698
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(24.505.030.330)	(706.379.210)

CÔNG TY CỔ PHẦN ALPHANAM E&C

Số 47 Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất (tiếp theo)

Đơn vị tính: VND

STT	CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III.	Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1.	Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2.	Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3.	Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33		82.245.325.973	158.168.948.030
4.	Tiền chi trả nợ gốc vay	34		(134.653.854.057)	(148.051.925.376)
5.	Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35		-	-
6.	Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	-
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(52.408.528.084)	10.117.022.654
	Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		(6.073.014.743)	941.996.536
	Tiền và tương đương tiền đầu năm	60		7.337.982.679	6.417.131.874
	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	(21.145.731)
	Tiền và tương đương tiền cuối năm	70		1.264.967.936	7.337.982.679

Hà Nội, ngày 20 tháng 3 năm 2014

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc




Bùi Thị Hồng

Lê Văn Đạt

Nguyễn Tuấn Hải